

Số: **4355**/BTC-TCTV/v đồng tiền ghi trên
hoá đơn GTGT.

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bộ Tài chính nhận được công văn của một số Cục Thuế và doanh nghiệp hỏi về việc đồng tiền ghi trên hoá đơn GTGT. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại điểm 2.e Điều 14 Chương III Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ:

“e) Đồng tiền ghi trên hoá đơn

Đồng tiền ghi trên hoá đơn là đồng Việt Nam.

Trường hợp người bán được bán hàng thu ngoại tệ theo quy định của pháp luật, tổng số tiền thanh toán được ghi bằng nguyên tệ, phần chữ ghi bằng tiếng Việt.

Ví dụ: 10.000 USD - Mười nghìn đô la Mỹ.

Người bán đồng thời ghi trên hoá đơn tỷ giá ngoại tệ với đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân của thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm lập hoá đơn.

Trường hợp ngoại tệ thu về là loại không có tỷ giá với đồng Việt Nam thì ghi tỷ giá chéo với một loại ngoại tệ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá

Trường hợp ngoại tệ thu về là loại không có tỷ giá với đồng Việt Nam thì ghi tỷ giá chéo với một loại ngoại tệ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá”.

Căn cứ quy định tại Điều 22 Pháp lệnh ngoại hối; Điều 29 Nghị định số 160/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 quy định thi hành Pháp lệnh Ngoại hối; Điều 1 Nghị định 95/2011/NĐ-CP ngày 20/10/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 202/2004/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

Sau khi có ý kiến của Ngân hàng Nhà nước tại công văn số 106/NHNN-PC ngày 09/01/2012, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Trường hợp doanh nghiệp được phép bán hàng thu ngoại tệ theo quy định của pháp luật thì khi lập hoá đơn GTGT đối với doanh thu bán hàng, cung ứng dịch vụ có gốc ngoại tệ, các tiêu thức trên hoá đơn như đơn giá, thành tiền, cộng tiền hàng, tiền thuế GTGT, tổng số tiền thanh toán được ghi bằng ngoại tệ; phần chữ ghi tổng số tiền bằng tiếng Việt ghi theo tổng số tiền bằng ngoại tệ, đồng

thời ghi rõ trên hoá đơn tỷ giá quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm lập hoá đơn.

Trường hợp ngoại tệ thu về là loại không có tỷ giá với đồng Việt Nam thì ghi tỷ giá chéo với một loại ngoại tệ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá.

Các vấn đề liên quan đến việc sử dụng ngoại tệ để giao dịch, niêm yết, quảng cáo đề nghị các doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp lệnh hiện hành về quản lý ngoại hối.

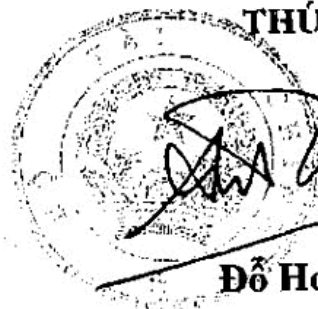
Trước thời điểm ban hành công văn này, trường hợp doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ thanh toán bằng đồng Việt Nam và nhận hóa đơn của bên bán hàng hóa, dịch vụ, trên hóa đơn thể hiện bằng ngoại tệ, có ghi rõ tỷ giá quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm lập hoá đơn, đề nghị Cục Thuế kiểm tra nếu việc lập hóa đơn thực tế có gắn với việc mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, doanh nghiệp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đã kê khai, nộp thuế theo quy định và đáp ứng các điều kiện khấu trừ thuế GTGT theo quy định thì doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ được khấu trừ thuế GTGT và được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN. Trường hợp doanh nghiệp không được phép bán hàng hóa thu ngoại tệ nhưng đã lập hoá đơn GTGT giao cho khách hàng, trên hóa đơn thể hiện bằng ngoại tệ, có ghi rõ tỷ giá quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm lập hoá đơn, doanh nghiệp nhận thanh toán từ khách hàng bằng đồng Việt Nam thì doanh nghiệp lập hóa đơn bị xử phạt theo các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Cục Thuế các tỉnh, thành phố được biết, hướng dẫn doanh nghiệp. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các Cục Thuế phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết. /

Nơi nhận: *as*

- Như trên;
- Vụ CST, PC;
- Vụ CS-TCT (2b);
- Lưu: VT, TCT. *as*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn